

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN DƯƠNG  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 31-7-2020  
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Tươi

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Văn Thư
2. Bà Nguyễn Thị Lợi

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Cán bộ Tòa án huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thanh H; cư trú tại: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lương Đắc T; cư trú tại: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn xin ly hôn, tại bản tự khai và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Ngô Thanh H trình bày:*

Chị và anh Lương Đắc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng vào năm 2013. Sau khi kết hôn vợ

chồng chị về sống tại gia đình anh T ở thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc một thời gian đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Tùng chơi bời cờ bạc, đến năm 2018 anh T có quan hệ nam nữ không đúng đắn dẫn đến vợ chồng thường hay xảy ra cãi vã nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn căng thẳng nên chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng chị đã sống ly thân từ cuối năm 2019, không ai còn quan tâm và có trách nhiệm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mâu thuẫn đã nghiêm trọng kéo dài, vợ chồng sống ly thân, hai bên không thể hàn gắn đoàn tụ nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Đắc T.

Về con chung: Chị và anh Lương Đắc T có 02 con chung là Lương Ngọc Ánh T, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014 và Lương Ngọc Yến N, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con chung Lương Ngọc Ánh T cho tôi nuôi dưỡng, giao con chung Lương Ngọc Yến N cho anh Lương Đắc T trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Về tài sản chung: Chị và anh Lương Đắc T không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về phía bị đơn anh Lương Đắc T:*

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Lương Đắc T đến Tòa án để trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thanh H song anh Lương Đắc T đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự: Xét xử tập thể, công khai, trình tự thủ tục tiến hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn đã chấp hành các quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã vi phạm Điều 70 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự, không tham gia tố tụng trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập, lời khai của các đương sự tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015; Các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử: cho chị Ngô Thanh H được ly hôn với anh Lương Đắc T.

Về con chung: Giao con chung Lương Ngọc Ánh T, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014 cho chị Ngô Thanh H nuôi dưỡng, giao con chung Lương Ngọc Yến N, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014 cho anh Lương Đắc T trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Thời hạn nuôi

con chung tính từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Ngô Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về việc vắng mặt của bị đơn anh Lương Đắc T:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các trình tự giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã giao và gửi thông báo thụ lý vụ án, giấy báo và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho anh Lương Đắc T theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự song bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn anh Lương Đắc T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập đã có đủ cơ sở xác định lời khai của chị Ngô Thanh H về thời gian, điều kiện kết hôn và quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện ở việc trong quá trình chung sống hai bên thường xuyên va chạm, bất hòa, không có hạnh phúc và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không ai còn quan tâm và trách nhiệm đến nhau nữa. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Tùng cờ bạc, có quan hệ nam nữ không đúng đắn. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần báo anh Lương Đắc T đến để hòa giải tìm cách khắc phục mâu thuẫn giữa anh T và chị H. Tuy nhiên anh T đều vắng mặt không có lý do, không tham gia phiên hòa giải để hai bên hàn gắn đoàn tụ. Bản thân chị H xác định chị không còn tình cảm vợ chồng, không thể quay về đoàn tụ cùng anh T và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Đắc T.

Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị Ngô Thanh H và anh Lương Đắc T kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn do đó yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thanh H với anh Lương Đắc T là có cơ sở cần được chấp nhận để giải phóng cho hai bên khỏi sự ràng buộc bởi quan hệ hôn nhân. Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Ngô Thanh H được ly hôn với anh Lương Đắc T.

[3] Về con chung: Chị Ngô Thanh H và anh Lương Đắc T có 02 con chung là Lương Ngọc Ánh T, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014 và Lương Ngọc Yến N, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014. Việc nuôi dưỡng con chung là quyền đồng thời là

nghĩa vụ của cha mẹ. Quá trình giải quyết vụ án chị Ngô Thanh H có quan điểm giao con chung Lương Ngọc Ánh T, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014 cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Lương Ngọc Yên N, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014 cho anh Lương Đắc T nuôi dưỡng sau ly hôn. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Anh Lương Đắc T không có lời khai, không có mặt tại phiên tòa nên không có quan điểm của anh Tùng về con chung. Xét quan điểm của chị Ngô Thanh H đưa ra là tự nguyện, phù hợp nên giao con chung Lương Ngọc Ánh T cho chị Ngô Thanh H nuôi dưỡng, giao con chung Lương Ngọc Yên N, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014 cho anh Lương Đắc T nuôi dưỡng sau ly hôn, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Chị Ngô Thanh H có quan điểm chị và anh Lương Đắc T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết còn anh Lương Đắc T không có quan điểm gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét về tài sản chung, sau này nếu hai bên có tranh chấp Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thanh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các điều 28, 70, 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 6, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

### ***Tuyên xử:***

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Ngô Thanh H được ly hôn với anh Lương Đắc T.

2. Về con chung: Giao con chung Lương Ngọc Ánh T, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014 cho chị Ngô Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Lương Ngọc Yên N, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014 anh Lương Đắc T trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ngô Thanh H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Chị Ngô Thanh H đã nộp đủ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương (Biên lai thu tiền số 0004734 ngày 03 tháng 3 năm 2020) nên không phải nộp nữa.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã Đ (nơi ĐKKH);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Tươi**